

Số: 1021/QĐ-TDĐTĐN

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa học đường của sinh viên, học viên
Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020 trong các cơ sở giáo dục đào tạo”;

Căn cứ Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy. Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ quyết định số 1281/QĐ-BVHTTDL ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học TDTT Đà Nẵng;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là “*Quy tắc ứng xử văn hóa học đường của sinh viên, học viên Trường Đại học TDTT Đà Nẵng*”;

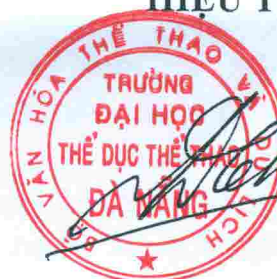
Điều 2. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, được áp dụng cho sinh viên, học viên của nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác sinh viên, phòng Hành chính quản trị, các khoa, bộ môn các đơn vị có liên quan và sinh viên, học viên của nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /k

Nơi nhận:

- Đảng ủy, BGH;
- Đoàn TN (để P/h);
- Các Phòng, Khoa, Bộ môn;
- CVHT, LT, BT Chi đoàn (T/h);
- Website trường;
- Lưu VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG



Pô Đức Chương

QUY ĐỊNH

Quy tắc ứng xử văn hóa học đường của sinh viên, học viên

Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 102/QĐ-TDĐTĐN ngày 21 tháng 02 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Đà Nẵng)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục tiêu chung

1. Đảm bảo tính nghiêm túc hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện cho SV, HV tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.
2. Thể hiện tính văn minh, lịch sự, tôn trọng mọi người và tôn trọng bản thân; góp phần giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống lành mạnh; xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực cho sinh viên, học viên đang học tập, nghiên cứu tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về trang phục, giao tiếp, ứng xử, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan, môi trường của sinh viên, học viên (sau đây gọi chung là người học) tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Quy định về Trang phục

1. Khi đến Trường, người học phải mang theo Thẻ sinh viên, học viên và phải thực hiện trong toàn bộ thời gian ở Trường, xuất trình Thẻ khi có yêu cầu. Sáng thứ 2 chào cờ hàng tuần: 100% SV Nam, Nữ mặc đồng phục của nhà trường, đi giày, dép có quai hậu.
2. Người học khi đến Trường mặc quần dài, váy dài; áo sơ mi hoặc áo phông có cổ; đi giày hoặc dép có quai hậu (đối với học lý thuyết); các môn học thực hành phải mang đồng phục chuyên ngành, môn thực hành phổ tu trang phục theo quy định. Đầu tóc SV nam, nữ phải gọn gàng, không nhuộm màu tóc khác biệt, phản cảm.
3. Trang phục dự các ngày lễ lớn trong năm: Nam, nữ mặc áo đồng phục của nhà trường, cho áo vào trong quần, quần âu sẫm màu (đen hoặc xanh), đi giày, dép có quai hậu.
4. Nghiêm cấm người học đến Trường học tập và sinh hoạt đi dép lê, mặc các loại trang phục như: áo hở vai, hở lưng, hở nách, áo quá ngắn, quần sooc, váy ngắn... và các loại trang phục phản cảm khác.

Điều 4. Quy định về giao tiếp và ứng xử

1. Khi giao tiếp phải thể hiện tác phong, tư cách của người giáo viên tương lại, gương mẫu trong lời nói, cử chỉ và hành động; đối với Thầy, Cô, Cán bộ công nhân viên chức và khách phải kính trọng, lễ phép; đối với bạn bè phải tôn trọng, thân ái và sẵn sàng giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện.

2. Người học phải đứng chào khi giảng viên vào lớp và khi kết thúc giờ giảng, phải chờ giảng viên cho phép mới được ra khỏi lớp học.

3. Tuyệt đối không sử dụng điện thoại di động, mất trật tự trong giờ học, sinh hoạt và hội họp.

4. Nghiêm cấm hút thuốc lá, sử dụng đồ ăn, nước uống có cồn trên giảng đường, trong lớp học và trong các hoạt động tập thể khác của Trường.

5. Quan hệ bạn bè trong sáng, lành mạnh phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc; nghiêm cấm những hành vi không lành mạnh trong khuôn viên của Trường.

6. Không nói tục, chửi bậy, chửi thề; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể của người khác.

Điều 5. Quy định về bảo vệ tài sản

1. Người học phải có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ và sử dụng an toàn, tiết kiệm, có hiệu quả tài sản của nhà trường và của cá nhân.

2. Không xé hoặc làm nhàu nát tài liệu, sách báo; không hủy hoại, phá phách làm hư hỏng các trang thiết bị và các tài sản khác của nhà trường; tắt đèn, quạt trong các phòng học sau khi tan học... Tuân thủ nghiêm các quy định khác của Trường về bảo vệ tài sản các môn học thực hành.

3. Khi tham gia các hoạt động được tổ chức tại các Hội trường phải có ý thức giữ gìn, bảo vệ trang thiết bị. Nghiêm cấm đưa các chất dễ gây cháy, nổ, vật dụng công kênh, sắc, nhọn; xê dịch các trang thiết bị trong các Hội trường, phòng học...

Điều 6. Quy định về giữ gìn an ninh trật tự

1. Phải chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy, quy định của Trường và đơn vị nơi đến làm việc, học tập và nghiên cứu.

2. Tham gia ngoại khóa, chơi thể thao đúng nơi quy định.

3. Không tự ý tập trung đông người gây rối trật tự công cộng trong và ngoài khu vực Trường; nghiêm cấm phao tin đồn nhảm; không chứa chấp các loại tội phạm; cầm đánh bạc, cá độ, trộm cắp dưới mọi hình thức; không tự ý tổ chức uống rượu bia trong khuôn viên Trường.

4. Không phát ngôn hoặc có các hình thức, hành vi xuyên tạc nội dung giáo dục, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Không truyền bá tôn giáo, tiến hành các nghi thức tôn giáo, tuyên truyền chống phá Nhà nước; không tham gia biểu tình, lập hội và các hình thức hoạt động khác trái với quy định của pháp luật.

6. Không tham gia tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan; cầm in sao, phát tán, sử dụng các tài liệu có nội dung phản động, bạo lực, đồi trụy. Không được truy cập vào các Website không lành mạnh.

7. Không tàng trữ, vận chuyển, trao đổi, mua bán, sử dụng, mang vũ khí, hung khí, chất cháy, nổ, các loại hóa chất độc hại trái phép trong khuôn viên nhà trường.

Điều 7. Quy định về an toàn giao thông

1. Người học phải tuyệt đối chấp hành Luật Giao thông đường bộ, các biển báo, hiệu lệnh, chỉ dẫn giao thông trong khu vực Trường đóng chân cũng như ngoài xã hội.

2. Người học phải để xe đúng nơi quy định, tuyệt đối không đi xe đạp, xe gắn máy trong khuôn viên sân Trường, Ký túc xá.

3. Có văn hóa khi tham gia giao thông trong những giờ cao điểm (vào học, tan học) ở khu vực cổng Trường.

Điều 8. Quy định về giữ gìn vệ sinh môi trường

1. Người học phải có ý thức trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác tùy tiện trong lớp học, các hành lang, khu vực nhà vệ sinh...; không được dẫm chân, tự ý viết, vẽ, dán lên tường, bàn, ghế trong các phòng học, phòng họp, phòng ở ký túc xá và các khu vực khác trong khuôn viên Trường. Góp phần xây dựng nếp sống văn minh, môi trường học tập xanh, sạch, đẹp.

2. Không được tự ý treo băng rôn, biểu ngữ, dán áp phích, poster quảng cáo, các loại thông báo: Gia sư, tìm vật rơi, hội họp, đăng ký học... khi chưa được sự cho phép của lãnh đạo Trường. Những nội dung được phép thông báo phải dán tại các bảng tin theo đúng quy định.

3. Không chặt, phá, bẻ cành, hái hoa các loại cây trong khuôn viên Trường.

Điều 9. Quy định về khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Thực hiện nghiêm túc quy định này là một trong những tiêu chí xét thi đua, khen thưởng đối với SV, HV của nhà trường.

2. Người học có thành tích xuất sắc trong thực hiện quy định này sẽ được nhà trường xem xét khen thưởng.

3. Người học vi phạm một trong các nội dung của quy định này sẽ bị xử lý theo các hình thức dưới đây:

TT	Nội dung vi phạm	Hình thức xử lý (Số lần tính trong năm học)			Ghi chú
		Vi phạm lần 1	Vi phạm lần 2	Vi phạm lần 3	
1	Trang phục	Nhắc nhở	Khiển trách, trừ điểm rèn luyện	Cảnh cáo, trừ điểm rèn luyện	Trường hợp vi phạm lần thứ tư trở đi sẽ bị xử lý ở mức cao hơn.
2	Giao tiếp và ứng xử	Nhắc nhở	Khiển trách, trừ điểm rèn luyện	Cảnh cáo, trừ điểm rèn luyện	
3	An ninh trật tự	Khiển trách,	Cảnh cáo, trừ	Đình chỉ học	

